

81-TÌM HIỂU SÁCH AMỐT Phần II

ÁN PHẠT CÁC NƯỚC (Amốt 1-2)

Người thuyết giảng bình dị miền quê này rời quê hương trong nước Giuđa và đi hai mươi hai dặm tới Bết-Ên (Bethel) trong vương quốc phía bắc để giảng dạy cho dân Israen. Tại sao Chúa gọi ông tới Bết-Ên? Dĩ nhiên Giêrusalem cần sự vụ của ông. Nhưng Chúa muốn vương quốc Israen nghe những lời cảnh báo mạnh mẽ. Bết-Ên là thủ đô tôn giáo của vương quốc miền bắc. Việc thờ ngẫu tượng có ở đó. Họ thờ bò thần thay cho thờ phượng Đức Chúa. Dân chúng cảm thấy không cần phải nghe giảng dạy (1 Vua 12:25-33).

Amốt bắt đầu thuyết giảng, để tụ họp đám đông tại Bết-Ên, vì đó là ngày lễ thánh, bằng việc tuyên án sáu nước láng giềng – Đamát (Syria), Gada (Philistia), Tia (Phoenicia), Êđôm, Ammon, và Môáp. Rồi ông lên án nước gần nhà là Giuđa (2:4), rồi đến chính Israen (2:6), và cuối cùng là toàn thể quốc gia (3:12). Phương pháp giảng dạy của ông thật khôn khéo. Chúng ta luôn thích thú nghe về sự bất hạnh của kẻ thù mình. Còn nỗi bất hạnh của chúng ta thì khó nuốt hơn, nhưng chúng ta bị bắt phải nuốt nó cùng với kẻ thù của ta.

Khi dân chúng nghi ngờ về quyền giáo huấn của ông, Amốt đưa ra mỗi loạt bảy câu hỏi để chứng minh rằng Chúa đã mặc khải sự bí nhiệm của Ngài cho ông. Vì thế ông phải tuyên sấm (3:3-8).

Amốt tố cáo tội lỗi một cách chi tiết hơn Hôsê (chương 2). Ông nói về sự xa hoa dễ dãi, sự bóc lột dân nghèo, sự dối trá và lừa đảo, và tệ nhất là giả dối trong việc thờ phượng. Chúa đau buồn vì dân Ngài không chịu nghe lời cảnh báo của Ngài. *“Thế mà các người vẫn không chịu trở về với Ta – sấm ngôn của Đức Chúa”* (4:6). Rồi lời mời gọi, *“Hãy tìm Ta thì các người sẽ được sống”* (5:4).

Các quốc gia trên thế giới, bất kể họ mạnh mẽ đến đâu, không thể cưỡng lại sự phán xét của Thiên Chúa. Chúa đưa các vương quốc lên và hạ chúng xuống. Quyền lực hùng mạnh của các Pharaon đã biến thành số không. Napoleon nghĩ rằng ông sẽ cai trị toàn thế giới nhưng ông đã sống khốn khổ mỗi mòn ở đảo Saint Helena. Hoàng đế Áo-Hung (Kaiser) nghĩ rằng ông có thể hành động không cần Thiên Chúa nhưng chẳng bao lâu ông đã bị hạ bệ. Trong Đệ Nhị Thế Chiến có những bạo chúa nghĩ họ có thể xóa sổ dân Chúa chọn và đặt mình lên thành những nhà cai trị toàn thế địa cầu, nhưng ai cản trở chương trình nền tảng của Thiên Chúa sẽ luôn luôn bị hạ bệ (TV 2).

ÁN PHẠT GIUĐA (Amốt 3-6)

Amốt được kêu gọi để loan báo án phạt (chương 3). Nếu người ta từ chối lời cảnh báo của Thiên Chúa hoài, họ sẽ bị trừng phạt (chương 5).

Amốt nói với dân Israen là họ tham lam, bất công, dơ bẩn, và vô đạo (2:6-12) và họ biện hộ và cho phép mình làm như vậy vì họ ý mình là dân Chúa chọn (3:2). Ngài nhắc nhở họ rằng chính vì thế mà tội họ lớn hơn. Dân Israen nhìn mối liên hệ của họ với Thiên Chúa một cách khác. Họ coi đó chỉ là cái bề ngoài và hình thức thôi. Họ khoe khoang họ là quốc gia được chọn và không có điều dữ nào có thể rớt xuống họ. Chúng ta thấy rất nhiều Kitô hữu trẻ hôm nay cũng ở trong tình trạng nguy hiểm tương tự. Họ tưởng rằng ơn cứu độ của họ được bảo đảm bởi họ là thành viên của một giáo hội. Họ đã hỏi lộ Chúa rồi nên Ngài không thể kết án họ được (5:21-24).

Sự trừng phạt đầu tiên liên quan đến sáu nước ngoại giáo chung quanh Israen. Rồi vị ngôn sứ chuyên qua Giuđa và Israen. Tội của Giuđa là họ khinh miệt lề luật của Thiên Chúa, diễn tả qua hành vi thờ ngẫu tượng. Chỉ trong thời lưu đày Giuđa mới không phạm tội này. Sự trừng phạt Giuđa được ứng nghiệm khi Giêrusalem bị phá huỷ bởi vua Nabucôđônôxo (2:5).

Amốt lên án Israen. Israen là quốc gia Chúa chọn. Họ biết lề luật của Thiên Chúa. Bởi thế tội của họ lớn hơn. Amốt bảo họ về sự bất công đối với việc cai quản lề luật. Họ bán sự chính trực để lấy bạc. Ông liệt kê sự bóc lột xấu xa của họ. Họ quên mất sự ngay thẳng. Người giàu có thì tàn ác và họ mong muốn người nghèo bị bóc lột. Ngay cả giữa các Kitô hữu ngày nay chúng ta cũng thấy người ta coi trọng tiền bạc hơn sự ngay thẳng. Không có gì nguy hiểm trong giáo hội bằng ảnh hưởng và quyền lực được trao cho những người giàu có nhưng không có lương tri Kitô giáo.

Amốt gọi các phụ nữ thời ông là “các mẹ bò cái Basan” bởi vì họ chỉ quan tâm đến xa hoa và khoái lạc trần tục (4:1). Đây là bức tranh của vị ngôn sứ về những người phụ nữ tàn ác, vô tâm, vô trí – đàn bò cái, nặng nề, những con vật coi thường nguy hiểm đạp lên trên tất cả mọi thứ trên đường tìm kiếm thoả mãn những thị hiếu tầm thường của mình.

Ngay cả hy lễ và các ngày lễ tôn giáo của dân chúng cũng trở thành ghê tởm. Chúa phán, *Ta chán ghét... các lễ lạt* (5:21). Khi họ làm cuộc hành hương từ Ghigan tới Bết-Ên, họ chỉ phạm tội thêm vì đó chỉ là một hình thức bề ngoài pha trộn với tôn thờ ngẫu tượng (5:4-6). Thiên Chúa đòi hỏi cách cư xử xứng đáng với Ngài, chứ không chỉ là hy tế trống rỗng. Amốt kêu gọi họ chú ý tới việc tại sao Chúa gởi hạn hán, ôn dịch, động đất. Nhưng họ cũng chẳng chịu hối lỗi.

Thiên Chúa luôn cảnh báo trước khi trừng phạt, đúng thế, và cho một lối thoát. Chúa lên án tội lỗi nhưng lại ban thuốc giải tội. Sự lập đi lập lại việc từ chối nghe lời cảnh báo sẽ dẫn họ tới việc chuẩn bị để nhận lấy hình phạt của Thiên Chúa (chương 5). Nếu Israen tìm kiếm Chúa, thì ‘ngày của Chúa’ được nói trong Amốt 5:20 sẽ không xảy ra. Nhưng họ đã không tìm kiếm Ngài nên chiến binh Átsua đã bắt đầu thực hiện ngày đó.

THỊ KIẾN TƯƠNG LAI (Amốt 7-9)

Chúng ta không biết Amốt giảng dạy ở Bết-Ên bao lâu nhưng biết rằng dân ở đó đã nghe được sứ điệp của ông. Khi ông nói về sự bất hạnh của những nước chung quanh dân chúng lũ lượt đến nghe ông và họ hoan hô ông vang dội.

Rồi Amátgia, tư tế của Bết-Ên, không thể chống lại lời rao giảng của Amốt. Vì thế, nhờ được nhà vua ủng hộ, vị tư tế mắng Amốt. Hãy nghe báo cáo ông ta gởi cho nhà vua: *“Amốt chống đức vua ngay trên lãnh thổ Israen, và đất nước này không còn chịu nổi bất cứ lời nào của ông ta nữa. Vì Amốt nói như thế này: ‘Giarópam sẽ chết vì grom, và Israen sẽ bị đày biệt xứ’ ”* (7:10-11). Amátgia nói Amốt về nhà đi mà tuyên sấm.

Amốt bị bịt miệng bởi một tiên tri giả. Ông bị tống cổ khỏi Israen. Tự do ngôn luận không được ban cho ngôn sứ của Thiên Chúa. Cả Elia lẫn Amốt không được an toàn trong đất Israen. Khi ông thấy rằng Israen không thềm nghe mình, ông trở về xứ Giuđa và viết sách để mọi người được đọc và hiểu nó.

Amốt giống như các ngôn sứ khác, nói về tương lai sáng lạn của dân Chúa chọn. Toàn thể đất nước sẽ lại một lần nữa thành một vương quốc như dưới nhà Đavít (9:11-12). Lều tạm của Đavít, bây giờ bị xé nát, sẽ được dựng lại (Cv 15:16-17). Israen sẽ thu hồi lại đất xưa và trở nên sung túc. Một dân hạnh phúc sẽ cư ngụ trong miền đất hạnh phúc.

Luôn nhớ rằng người Dothái, ngày nay đang lưu lạc mọi nơi trên mặt đất, đang tụ họp về miền đất hứa của họ. Sự thịnh vượng của quốc gia sẽ lại nở rộ một lần nữa. Giêrusalem sẽ là thủ đô của một vương quốc hùng cường. Người Israen trở lại đạo sẽ trở nên những nhân chứng của Thiên Chúa (9:13-15).

Cần có những người như Amốt vào thời mà tội lỗi đầy dẫy. Chúng ta đôi khi quá nhẹ nhàng và lịch sự đối với tội lỗi của dân chúng. Chúng ta quên cách để lên án; chúng ta đánh mất quyền lực của sự phản nộ chính đáng.

Nhưng với Amốt, một tiên tri nói thẳng ruột ngựa, thì không như vậy. Bức tường nghiêng luôn ghét sợi giây dọi. Vì thế người ta ghét Amốt. Họ cũng sẽ ghét chúng ta nếu chúng ta nói ra điều sai quấy. Tuy vậy hãy học để nói, dù phải trả bất cứ giá nào. Gọi lại ở đây về một người cầm roi trong tay tây uế đền thờ (Ga 2:13-16).

Ăn năn thống hối không phải chỉ là quay về với Chúa cách dễ dàng vui vẻ và nói “Con xin lỗi”. Không có ai ngay cả một hồi nhân thực sự có thể miễn trừ khỏi án tội. Ôn cứu chuộc phải trả giá đắt. Đức Kitô đã phải trả giá để chuộc tội cho chúng ta. Ôn cứu độ được thiết lập dựa trên quan hệ riêng tư giữa từng cá nhân với Thiên Chúa. Không có gì có thể thay thế được quan hệ đó (đọc Gioan 1:12).